

BÁC ÁI GẮN ĐÀO TẠO NGHỀ, GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM VỚI CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Hồ Xuân Ninh

Ủy ban Nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh
Ninh Thuận
Email: hoxuanninh79@gmail.com

Ngày nhận bài: 7/3/2020
Ngày phân biên: 14/3/2020
Ngày tác giả sửa: 19/3/2020
Ngày duyệt đăng: 25/3/2020
Ngày phát hành: 31/3/2020

DOI:
<https://doi.org/10.25073/0866-773X/396>

Bác Ái là một trong 64 huyện nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ thuộc tỉnh Ninh Thuận. Huyện Bác Ái được thành lập vào tháng 10 năm 1950 và được tái lập theo Nghị định số 65/2000/NĐ-CP, ngày 06/11/2000 của Chính phủ, chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2001 trên cơ sở điều chỉnh địa giới hành chính huyện Ninh Sơn. Xuất phát là một huyện miền núi với đông đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, kinh tế - xã hội kém phát triển và gặp rất nhiều khó khăn, Bác Ái nhận thức được tầm quan trọng của công tác đào tạo nghề đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ngay từ những năm 2008 và 2009, huyện đã quan tâm xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”, gắn đào tạo nghề với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, tiến tới tái cơ cấu ngành nông nghiệp và giảm nghèo bền vững. Qua hơn mười năm thực hiện, công tác đào tạo nghề huyện đã đạt được nhiều kết quả, giải quyết nhiều việc làm cho bộ phận lao động nông thôn tại các địa phương trên địa bàn, góp phần nâng cao đời sống cho đồng bào các dân tộc thiểu số. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì công tác đào tạo nghề vẫn còn nhiều hạn chế như: chất lượng công tác đào tạo nghề chưa cao, mới chỉ giải quyết được việc làm cho một bộ phận lao động ở địa phương, vẫn còn nhiều lao động sau khi kết thúc khóa đào tạo vẫn chưa có việc làm, hoặc có nhưng không ổn định... Thực trạng đó đòi hỏi huyện phải sớm đưa ra những giải pháp nhằm khắc phục những khó khăn, nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề trên địa bàn hiện nay.

Từ khóa: Đào tạo nghề; Giải quyết việc làm; Nông thôn mới; Huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

1. Đặt vấn đề

Bác Ái là một huyện nghèo và khó khăn nhất của tỉnh Ninh Thuận. Huyện có 09 đơn vị hành chính, với diện tích tự nhiên 102.729,48 ha, chiếm 30,57% diện tích toàn tỉnh; dân số 31.353 người, chủ yếu là dân tộc Raglai (chiếm 87% dân số toàn huyện); lao động trong độ tuổi là 16.303 người, chiếm 52% dân số trong toàn huyện. Trong những năm qua, thực hiện mục tiêu đào tạo nghề nhằm phục vụ nhân lực cho xây dựng NTM, đồng thời phục vụ nhân lực cho tái cơ cấu sản xuất ngành nông nghiệp của đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” (theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ), huyện Bác Ái đã và luôn xác định đào tạo nghề cho lao động nông thôn không chỉ là tiền đề quan trọng để phát triển kinh tế xã hội của huyện theo hướng công nghiệp hoá - hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn,

thực hiện thành công nông thôn mới trên địa bàn mà còn góp phần giải quyết căn bản việc làm cho lao động nông thôn, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào các dân tộc, vì vậy mà huyện luôn có những nghị quyết chuyên đề và có nhiều giải pháp thiết thực gắn đào tạo nghề với xây dựng nông thôn mới, coi đào tạo nghề là giải pháp quan trọng để xóa đói, giảm nghèo đa chiều bền vững cho đồng bào các dân tộc trong toàn huyện.

2. Tổng quan nghiên cứu

Bàn về công tác đào tạo nghề gắn với xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Ninh Thuận (trong đó có huyện Bác Ái) đã có một số tác giả đề cập đến. Cụ thể như: “Vai trò quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong xây dựng nông thôn mới” (Bắc, 2019). Tác giả bài viết đã đánh giá một

các sâu sắc thực trạng công tác đào tạo nghề ở các địa phương, trong đó có Ninh Thuận, chỉ ra những vấn đề còn hạn chế, những khó khăn, bất cập trong công tác đào tạo nghề, trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề hiện nay. Đánh giá về những kết quả đạt được và những hạn chế trong công tác đào tạo nghề ở Ninh Thuận cũng đã được tác giả Nguyễn Thành làm rõ trên dantocmiennui.vn. Tiêu biểu nhất là bài viết: “Bác Ái: Đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn” của tác giả Diễm My (2013) trên báo ninhthuan.com.vn. Bài viết đã khái quát toàn bộ kết quả đạt được cũng như những vấn đề đặt ra trong công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, sau 7 năm thực hiện đề án 1956 “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” (Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ). Tuy nhiên, bài viết được tác giả viết năm 2013, những số liệu thống kê, những nhận định và các giải pháp đưa ra chỉ phù hợp với điều kiện hoàn cảnh lúc bấy giờ. Từ đó cho đến nay, vẫn chưa có bài viết nào đề cập đến công tác đào tạo nghề gắn với xây dựng nông thôn mới một cách toàn diện nhất ở huyện Bác Ái.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết chủ yếu sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp và nghiên cứu tài liệu thứ cấp. Tác giả đã kê thừa các nguồn tư liệu từ các báo cáo của huyện Bác Ái về công tác đào tạo nghề để phân tích, đánh giá những kết quả đạt được và những vấn đề còn hạn chế trong công tác đào tạo nghề trên địa bàn huyện. Từ đó, định hướng những nội dung đào tạo nghề trong giai đoạn tiếp theo.

4. Kết quả nghiên cứu

Để thực hiện được mục tiêu đào tạo nghề gắn với xây dựng nông thôn mới, huyện đã triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo thực hiện các chương trình, nghị quyết giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động trên địa bàn.

Trên cơ sở nội dung Quyết định số 1956/QĐ-TTg, ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến 2020; Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 14/9/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn” đến năm 2020; Ủy ban nhân dân huyện đã phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức hội nghị quán triệt cho toàn thể cán bộ cấp huyện, cấp xã, các thành viên ban chỉ đạo về những nội dung của Quyết định số 1956/QĐ-TTg; đồng thời bố trí 01 cán bộ chuyên trách theo dõi, quản lý công tác đào tạo nghề trực thuộc Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện. Được sự quan tâm chỉ đạo của

tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, từ năm 2009 đến nay, Thường trực Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành 63 văn bản chỉ đạo thực hiện công tác đào tạo nghề nông thôn. Trong đó, ban hành 08 quyết định toàn lại Ban Chỉ đạo đạo kèm theo phân công nhiệm vụ cho các thành viên phụ trách các xã, 10 quyết định giao chỉ tiêu nhiệm vụ cho các xã, 21 kế hoạch triển khai thực hiện (trong đó có 9 kế hoạch kiểm tra, giám sát) và 24 văn bản chỉ đạo khác.

Để triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên, Huyện đã chỉ đạo các ngành chức năng triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền đào tạo nghề bằng nhiều hình thức đến mọi tầng lớp nhân dân, trong đó, chú trọng hình thức tuyên truyền bằng hệ thống loa phát thanh, lồng ghép vào các buổi họp dân, tư vấn trực tiếp đến các hộ dân có nhu cầu học nghề. Đặc biệt, tăng cường vận động người lao động tham gia các lớp nghề phù hợp với nhu cầu thực tế và một số nghề phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Ngoài việc tuyên truyền trên đài phát thanh của huyện, xã, phối hợp tổ chức truyền thông tại các xã, thôn có sự tham gia của người dân, phối hợp với Đài truyền hình tỉnh tổ chức lồng ghép truyền hình trực tiếp về đối thoại với người dân về các sách đối với các huyện 30a và đào tạo nghề cho lao động nông thôn, Ban Chỉ đạo đào tạo nghề của huyện phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện tổ chức lồng ghép những đợt sinh hoạt thôn, giúp cho người dân hiểu biết về các chính sách của đề án, tổ chức lồng ghép cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” để tuyên truyền giúp cho người dân hiểu biết về các chính sách của Nhà nước về lao động việc làm và đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Huyện đã phối hợp với Đài truyền hình tỉnh tổ chức lồng ghép 4 đợt truyền hình trực tiếp về đối thoại với người dân về thực hiện các sách 30a, giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đài Phát thanh và truyền hình huyện xây dựng, phát thanh 480 chuyên mục và xây dựng phóng sự dài phục vụ trong công tác truyền thông. Ủy ban nhân dân huyện ký kế hoạch liên tịch với Hội Phụ nữ huyện, Huyện đoàn, phối hợp tổ chức tuyên truyền, tư vấn, vận động lao động tham gia học nghề, đi làm việc tại các doanh nghiệp và đi xuất khẩu lao động trên địa bàn huyện. Hằng năm tổ chức 6 đến 7 đợt truyền thông, tư vấn về công tác xuất khẩu lao động, giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Ở cấp xã, chính quyền cơ sở đã chỉ đạo các tổ chức bám sát nội dung chương trình, kế hoạch của huyện. Ủy ban nhân dân các xã đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến tầng lớp nhân dân với nhiều hình thức đa dạng, hàng năm các xã tổ chức 8 đến 9 đợt truyền thông, tư vấn cho lao động trên địa bàn về việc làm nông

thôn, về xuất khẩu lao động và đào tạo nghề cho lao động nông thôn...

Nhờ làm tốt công tác chỉ đạo, điều hành, công tác tuyên truyền nên trong 10 năm qua, công tác đào tạo nghề trên địa bàn huyện đã đạt được những kết quả quan trọng. Tổng số lao động nông thôn trên địa bàn được đào tạo nghề giai đoạn 2010-2019 là: 130 lớp với 4.145 lao động được đào tạo nghề, đạt 122% (4.145/2.950) so với cả giai đoạn 2010-2019, trong đó: Nghề nông nghiệp: 3.295 lao động, chiếm 80%; Nghề phi nông nghiệp: 850 lao động, chiếm 20%. Lao động là nữ là 2.712 lao động, chiếm 66%; Lao động thuộc hộ nghèo được đào tạo là 1.535 lao động, chiếm 37%; Lao động hộ cận nghèo là 1.618 lao động, chiếm 39%; Bộ đội xuất ngũ là 597 lao động, chiếm 15% (Ủy ban Nhân dân huyện Bắc Ái, 2019b)

Huyện đã xây dựng được các mô hình đào tạo nghề có hiệu quả cho lao động nông thôn. Tiêu biểu là mô hình đào tạo kỹ thuật trồng lúa cao sản. Số lao động được học và tự tạo việc làm trong mô hình là 150 người, với mức thu nhập từ 2-2,5 triệu đồng/tháng. Kết quả 100% lao động nông thôn tự tạo việc làm sau khi học nghề theo mô hình. Mô hình đào tạo kỹ thuật trồng lúa chịu hạn đã đào tạo được 27 lao động và số lao động tự tạo việc làm trong mô hình là 27 người.

Trong 10 năm (2010-2019), công tác đào tạo nghề của Bắc Ái đã giúp cho 3.868 lao động tự tạo được việc làm và được giới thiệu việc làm tại các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Số hộ gia đình có lao động tham gia học nghề được thoát nghèo là 1.413 hộ. Số hộ gia đình có lao động tham gia học nghề từ hộ nghèo chuyển sang cận nghèo là 1.740 hộ. Lao động được đào tạo nghề nông nghiệp đã được trang bị kiến thức, áp dụng được khoa học kỹ thuật vào sản xuất và tự tạo việc làm ngay tại diện tích hộ gia đình hoặc tham gia thành hợp tác xã. Lao động học nghề phi nông nghiệp sau khi học nghề đã được giới thiệu vào các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh (Ủy ban Nhân dân huyện Bắc Ái, 2019b)

Trong lĩnh vực nông nghiệp: có 3.015 lao động đã được giải quyết việc làm. Sau khi đào tạo lao động đã được trang bị kiến thức, nâng cao nhận thức và trình độ, biết áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tăng năng suất cây trồng, phòng trị các bệnh gia súc, gia cầm và tự vay vốn tạo việc làm tại chỗ nâng cao thu nhập. Trong số lao động được đào tạo có 38 lao động được bố trí làm cán bộ khuyến nông thôn, 68 lao động được giới thiệu đi trồng Cao su tại tỉnh Khánh Hòa, 634 lao động được giới thiệu đi làm cho các công ty rau sạch tại tỉnh Lâm Đồng, 177 lao động được học nghề gắn với mô hình sản xuất lúa cao sản và kỹ thuật trồng lúa chịu hạn, 462 lao động vay vốn giải quyết việc làm, 163 lao động

làm việc tại các trang trại trên địa bàn huyện, tỉnh; hơn 1000 lao động đã tự tạo việc làm ngay tại diện tích hộ gia đình.

Lĩnh vực phi nông nghiệp: có 853 lao động được giới thiệu việc làm tại các công trình trình trong, ngoài tỉnh và tại địa phương như tham gia xây dựng nhà 167, nhà tình nghĩa, đường liên thôn; tham gia xây dựng trường trạm tại địa phương, Công ty điện năng lượng mặt trời, các công ty xây dựng tại Đồng Nai, Bình Thuận, Nha Trang. Lớp đan lát, sau khi học nghề đã được doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm (Ủy ban Nhân dân huyện Bắc Ái, 2019b).

Đề án 1956 là một chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước, là cơ hội để người dân lao động huyện Bắc Ái tiếp cận được khoa học kỹ thuật áp dụng vào sản xuất và tự tạo việc làm, nâng cao thu nhập phát triển kinh tế gia đình, từng bước cải thiện nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần. Huyện đã triển khai kịp thời chủ trương, chính sách, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; tranh thủ sự ủng hộ, hỗ trợ, giúp đỡ của các doanh nghiệp, tổ chức, trong và ngoài tỉnh; phát huy ý chí tự lực, tự cường, nỗ lực phấn đấu vươn lên thoát nghèo của người dân. Với 4.145 lao động tham gia học các nghề theo nhu cầu, đối tượng tham gia học nghề chủ yếu là dân tộc thiểu số, chiếm 97% (Ủy ban Nhân dân huyện Bắc Ái, 2019b) đã cho thấy sự nỗ lực và quyết tâm của huyện Bắc Ái và các ngành chức năng nhằm thực hiện tốt chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững của huyện theo tinh thần Nghị quyết 30a và Đề án 1956 của Chính phủ.

Ngoài đào tạo nghề theo Đề án 1956 của Chính phủ, Huyện đã chủ động xây dựng các tuyến, điểm du lịch gắn với làng nghề, nhằm phát triển kinh tế-xã hội, bảo tồn văn hóa truyền thống các dân tộc trên địa bàn huyện gắn với phát triển du lịch bền vững. Trong những năm qua Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức các sự kiện xúc tiến giới thiệu phát triển du lịch sinh thái, kết hợp với văn hóa cộng đồng gắn với quảng bá giới thiệu một số sản phẩm đặc thù của địa phương như sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm về đan lát thủ công truyền thống. Trong đó tập trung chủ yếu xây dựng giới thiệu tuyến tour du lịch sinh thái kết hợp du lịch văn hóa ở vườn quốc gia Phước Bình; thăm quan thác ChaPor ở xã Phước Tân gắn với tham quan làng nghề thủ công đan lát truyền thống: Gùi, nỏ, đàn Chapi tại thôn suối Rua xã Phước Tiên. Ngoài ra, quảng bá giới thiệu rượu cần của xã Phước Trung; măng khô, heo đen tại hợp tác xã Phước Đại; hạt chuối cô đơn, bưởi, nấm linh chi... tại hợp tác xã Phước Bình. Đặc biệt, gắn việc khôi phục và xây dựng các làng nghề truyền thống với phát triển du lịch sinh thái, mở mới các tour du lịch sinh thái, văn hóa. Đồng thời tiến tới phát triển du lịch nông

thôn, trùng tu các di tích lịch sử, văn hóa.

Hiện nay trên địa bàn huyện, nhiều làng nghề đã được phục dựng như làng nghề đan lát thủ công truyền thống gùi, nỏ, đàn Chapi.v.v tại thôn Suối Rua xã Phước Tiến, thôn Ma Oai xã Phước Thắng; làng nấu rượu cần tại thôn Đồng Dầy, Tham Dú xã Phước Trung... Những sản phẩm này đã được giới thiệu trưng bày tại một số hội chợ triển lãm và tham gia gian hàng trưng bày tại sự kiện quảng bá du lịch sinh thái tại tỉnh và tại Vườn Quốc gia Phước Bình. Những làng nghề này bước đầu đã tạo được việc làm, tăng thu nhập cho một số hộ lao động nông thôn. Tuy nhiên sản phẩm của các làng nghề hiện nay còn ở dạng thô, sản xuất ra chủ yếu để tiêu dùng, tính thị trường còn thấp, sản phẩm chưa tinh xảo, chưa có tính thẩm mỹ cao, nên chưa thúc đẩy được sức mua của khách du lịch.

Nhìn chung, trong thời gian qua công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho nông dân đã được các cấp, các ngành của Bắc Ái quan tâm chỉ đạo thực hiện và đã đưa lại hiệu quả đáng kể. Trong đó, huyện đã chú trọng đào tạo các nghề nông thôn về trồng trọt, chăn nuôi, xây dựng, sửa chữa máy móc, may công nghiệp với nguồn kinh phí 6,831 tỷ đồng.

Tỷ lệ lao động có việc làm được đào tạo đạt 43%; có 9/9 xã đạt chuẩn chỉ số 12 về tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên và có 9/9 xã đạt chuẩn về tỷ lệ lao động có việc làm được đào tạo (Ủy ban Nhân dân huyện Bắc Ái, 2019a). Người học nghề có thu nhập ổn định, biết áp dụng nghề đã học vào sản xuất, nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi, tạo ra được những nông sản có chất lượng, an toàn. Việc thực hiện Đề án đào tạo nghề đã giúp huyện giải quyết được việc làm phù hợp cho nhiều đối tượng lao động nông thôn ở các địa phương, quan trọng hơn, qua đào tạo nghề đã giúp lao động nông thôn có thêm những kiến thức mới về hội nhập kinh tế, kiến thức về khởi nghiệp, về cách ứng xử với môi trường (sử dụng công nghệ sạch, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường) vì mục tiêu phát triển bền vững. Các cơ sở dạy nghề không chỉ thuần túy dạy nghề mà còn tư vấn, hướng dẫn người dân cách thức tổ chức sản xuất kinh doanh, bảo đảm “đầu ra” sản phẩm hoặc tiếp nhận lao động sau khi học nghề, từ đó, giúp lao động nông thôn có việc làm, thu nhập ổn định, nâng cao đời sống và từng bước thoát nghèo bền vững, đảm bảo công tác an sinh xã hội của huyện. Cùng với công tác giảm nghèo trên địa bàn huyện, công tác đào tạo nghề đã góp phần không nhỏ đến việc nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân. Tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm trên 5%, đời sống người dân ngày càng được cải thiện. Hiện nay, tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện còn 40,31%, cận nghèo 13,80%; thẻ bảo hiểm y tế được cấp cho 100% người dân trên địa bàn huyện. Thu nhập bình

quân đầu người 12,5 triệu đồng/người/năm (Ủy ban Nhân dân huyện Bắc Ái, 2019a).

Có được những kết quả trên là do Huyện đã tập trung chỉ đạo các phòng, đơn vị chức năng và địa phương có các giải pháp thúc đẩy đa dạng hóa các loại hình dạy nghề gắn với xây dựng nông thôn mới, nhằm khai thác hiệu quả nguồn nhân lực tại chỗ, tạo sự gắn kết của người nông dân với địa phương, qua đó huy động tối đa nguồn lực xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, tổ chức điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của lao động nông thôn, nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn để xây dựng kế hoạch đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu của đơn vị tuyển dụng cũng như đặc điểm của lao động nông thôn.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn không ít lao động sau khi học nghề nông nghiệp vẫn chưa biết áp dụng nghề đã học vào sản xuất do không nắm đủ kiến thức, tay nghề để thực hiện các quy trình kỹ thuật sản xuất, gây lãng phí thời gian, tiền bạc của người học và ngân sách của nhà nước. Công tác quản lý nhà nước về đào tạo nghề nông nghiệp ở một số xã trong huyện chưa được quan tâm đúng mức. Quá trình triển khai thực hiện mở các khóa đào tạo nghề của huyện cũng gặp không ít khó khăn và tồn tại. Nhiều lớp học nghề mở ra có số người học sau khóa học ít hơn với đầu vào do người lao động bỏ giữa chừng. Hiện nay, sau học nghề còn có 277 lao động (chiếm 6,7%) chưa được giải quyết việc làm hoặc chưa tìm được việc làm phù hợp. Đời sống của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, trình độ và chất lượng lao động thấp. Một số lao động sau khi được đào tạo nghề phi nông nghiệp được huyện giới thiệu đi làm việc tại các doanh nghiệp ngoài tỉnh nhưng do phong tục tập quán nên không thích ứng với môi trường làm việc xa nhà, hầu hết số lao động trên đã bỏ việc về địa phương làm rẫy. Đây cũng là khó khăn lớn trong công tác giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động trên địa bàn huyện những năm qua.

Trên thực tế, việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn ở Bắc Ái vẫn còn gặp nhiều khó khăn như: trình độ lao động nông thôn còn thấp, chất lượng đào tạo của các cơ sở dạy nghề chưa đồng đều; việc tìm giáo viên dạy nghề phù hợp điều kiện cụ thể với từng địa phương còn gặp nhiều khó khăn. Sự phối hợp của cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất để giải quyết việc làm còn hạn chế, nên một số học viên tốt nghiệp khó tìm được việc làm. Nhiều lao động nông thôn không muốn học nghề mặc dù đã được tuyên truyền tư vấn nhưng điều kiện lao động với cường độ cao không quen với tập quán của lao động nông thôn, đặc biệt là lao động đồng bào dân tộc thiểu số nên sau khi được tuyển dụng, người lao động không gắn bó với

doanh nghiệp. Ngoài ra, ngân sách bố trí hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị đào tạo các ngành, nghề đào tạo cho lao động nông thôn còn hạn chế. Đặc biệt công tác đào tạo nghề ở địa phương vẫn chưa gắn với việc giải quyết căn bản việc làm cho người học, dẫn đến tình trạng học nghề ra nhưng không có việc làm, nên chưa tạo được động lực cho người lao động.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế đó là:

- Công tác chỉ đạo ở cơ sở chưa thực sự quyết liệt; công tác phối hợp giữa các ban ngành, các xã trong công tác tuyên truyền chưa chặt chẽ, hiệu quả.

- Công tác chỉ đạo xác định nhu cầu đào tạo nghề ở một số xã còn thiếu chủ động. Nguồn vốn phân bổ đào tạo nghề hàng năm thấp và chưa kịp thời.

- Một số thành viên của Ban chỉ đạo Đề án 1956 chưa thường xuyên bám sát cơ sở.

- Nhận thức của người lao động còn nhiều hạn chế; còn có tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Một số xã chưa xác định được định hướng dạy nghề cho lao động nông thôn.

5. Thảo luận

Để nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn góp phần thực hiện các tiêu chí trong chương trình xây dựng NTM, theo chúng tôi, trong thời gian tới huyện Bắc Ái rất cần đẩy mạnh thực hiện một số nội dung sau:

Một là, Huyện tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nội dung trong đề án 1956 về công tác đào tạo nghề.

Hai là, chú trọng đào tạo các nghề phù hợp với nhu cầu thị trường lao động xuất khẩu đang đặt ra như các nghề làm đẹp (làm tóc, sơn sửa móng tay), nghề điều dưỡng (chăm sóc người cao tuổi)...

Ba là, chú trọng đến chất lượng của công tác đào tạo, nhằm đảm bảo cung không vượt quá cầu

Bốn là, gắn chặt chẽ công tác đào tạo nghề với mục tiêu xây dựng nông thôn mới, coi đây là vấn đề then chốt để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững của huyện.

Để thực hiện tốt các nội dung trên, các địa phương trong huyện cần có các làm thiết thực, cụ thể như:

Nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành và đồng bào các dân tộc về vai trò của công tác đào tạo nghề đối với với triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đồng thời xác định rõ nhu cầu của người lao động theo tình hình phát triển kinh tế- xã hội tại các xã để triển khai. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng tuyên truyền công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tiếp tục đẩy mạnh công tác

tuyên truyền các chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn cho người dân hiểu rõ, nhằm nâng cao nhận thức của người dân góp phần giảm nghèo nhanh và bền vững. Kịp thời biểu dương, gương điển hình trong việc nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất, tăng thu nhập, tạo thêm việc làm cho lao động nông thôn; nhân rộng mô hình đào tạo nghề gắn với xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tốt.

Huy động, đào tạo nghiệp vụ sư phạm và bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề cho các nhà khoa học, nghệ nhân, cán bộ kỹ thuật, kỹ sư, người lao động có tay nghề cao tại các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh, các trung tâm khuyến nông - lâm - ngư, nông dân sản xuất giỏi để tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn; Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và tư vấn chọn nghề, tìm và tạo việc làm cho lao động nông thôn; Chú trọng hơn nữa công tác quản lý chất lượng đào tạo nghề; bổ sung danh mục nghề; hoàn thiện chương trình đào tạo nghề hiện có và xây dựng một số chương trình đào tạo nghề phi nông nghiệp, nghề làm du lịch, nghề truyền thống của địa phương và làm nông nghiệp công nghệ cao phù hợp với từng đối tượng người học, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong và ngoài huyện.

Đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị-xã hội trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; Tăng cường đầu tư cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đang phát huy hiệu quả tốt nhưng khó huy động nguồn lực xã hội; Rà soát, bổ sung cơ chế, chính sách về thuế, đất đai để khuyến khích các tập thể, cá nhân trong và ngoài nước tích cực tham gia vào công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và thủ công nghiệp cho nông dân.

6. Kết luận

Trong điều kiện hiện nay của Bắc Ái là đất đai ít màu mỡ, chủ yếu là lao động nông thôn, lao động dân tộc thiểu số, lao động phổ thông, lao động chưa qua đào tạo nghề chiếm tỷ lệ tương đối lớn... thì công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được coi là giải pháp quan trọng để xóa đói, giảm nghèo của địa phương. Vấn đề đặt ra ở đây là cách thức, bước đi như thế nào là phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, phù hợp với đặc điểm tâm lý tộc người của đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện, để công tác đào tạo nghề thật sự có hiệu quả, góp phần quan trọng vào công cuộc xây dựng nông thôn mới. Trong thời gian tới, Bắc Ái rất cần có một hướng đi đúng đắn, cũng như thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, thúc đẩy hiệu quả công tác đào tạo nghề, tạo việc làm cho lao động nông thôn, góp phần thiết thực nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn.

Tài liệu tham khảo

- Lâm, D. (2018). *UBMTTQVN Tỉnh Ninh Thuận tổ chức giám sát chuyên đề đào tạo nghề, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động giai đoạn 2016-2017 trên địa bàn toàn tỉnh.*
- Bắc, N. H. (2019). Vai trò quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong xây dựng nông thôn mới. *Tạp Chí Lao Động và Xã Hội.*
- Manh, T. (2016). *Bác Ái: Triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2016.* <http://ninhthuan.gov.vn>
- Ủy ban Nhân dân huyện Bác Ái. (2019a). *Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2010 – 2020.*
- Ủy ban Nhân dân huyện Bác Ái. (2019b). *Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong xây dựng nông thôn mới.*
- <http://ninhthuantourist.com.vn/news/Xa-hoi/Bac-Ai-Trien-khai-cong-tac-dao-tao-nghe-cho-lao-dong-nong-thon-nam-2016-18147/>

BAC AI ASSOCIATES VOCATIONAL TRAINING AND JOB CREATION WITH THE NEW RURAL CONSTRUCTION PROGRAM

Ho Xuan Ninh

People's Committee of Bac Ai district, Ninh Thuan province
Email: hoxuanninh79@gmail.com

Received: 7/3/2020
Reviewed: 14/3/2020
Revised: 19/3/2020
Accepted: 25/3/2020
Released: 31/3/2020

DOI:
<https://doi.org/10.25073/0866-773X/396>

Abstract

Bac Ai is one of the 64 poor districts under Resolution 30a of the Government of Ninh Thuan Province. Bac Ai District was established in October 1950 and re-established under the Government's Decree No. 65/2000/ND-CP of November 6, 2000, officially came into operation on January 1, 2001 on the basis of adjusting the administrative boundaries of Ninh Son district. Originating as a mountainous district with a large number of poor ethnic minorities, the socio-economic development is underdeveloped and facing many difficulties, Bac Ai is aware of the importance of vocational training for local socio-economic development. Since 2008 and 2009, the district has paid attention to building and implementing seriously the project "Vocational training for rural workers until 2020", linking vocational training with socio-economic development, building a new rural, proceeding to restructure agriculture and sustainably reduce poverty. After more than ten years of implementation, the district's vocational training has achieved many results, creating many jobs for the rural labor force in localities in the area, contributing to improving the lives of the ethnic minorities. However, besides the achieved results, vocational training still has many limitations such as: the quality of vocational training is not high, only able to create jobs for a part of local labor force, there are still many labors after the training course have had job, or have job but untable... That situation requires the district to come up solutions soon to overcome difficulties and improve efficiency of vocational training in the area today.

Keywords

Vocational training; Jobs; New countryside; Bac Ai district, Ninh Thuan province.